

GIẤY ỦY QUYỀN NHẬN THIẾT BỊ BẢO MẬT ĐỐI VỚI KHÁCH HÀNG DOANH NGHIỆP
企业客户介质领取授权书

CORPORATION CUSTOMER TOKEN KEY AND PASSWORD AUTHORIZATION

Bản/Version/版: 202502

Mã số · 编号 · No:

Tên tài khoản/户名/Account name					
Số tài khoản/账号/Account number					
Nay doanh nghiệp cử · 现授权我单位 · We authorize our staff:					
Thiết bị bảo mật 介质 Digital Token/Token-key/Password	Họ tên 姓名 Full name	Loại giấy tờ 证件类型 Passport/ID	Số 证件号 Number	Hộp thư điện tử 电子邮箱 Email	Ký tên 签字样本 Signature
Nhận Token-key/Digital Token 接收密码器/数字密码器 ReceivingToken-key/Digital Token					
Nhận Phong bì mật mã 接收登录密码信封 Receiving Password envelope					
Nhận thiết bị bảo mật theo phương thức sau · 按以下方式领取企业客户密码器 · Pick up our company's tokenkey as follows:					
Thiết bị bảo mật 介质 Digital Token/Token-key/Password	Phương thức nhận thiết bị bảo mật 领取介质方式 Receiving Digital Token/Token-key/Password envelope				
Nhận Token-key/Digital Token 接收密码器/数字密码器 Receiving Token-key/Digital Token	☐ Nhận tại Ngân hàng · 柜台领取 · Receive at counter ☐ Gửi về địa chỉ dưới đây · 邮寄到以下地址 Delivery to the address below:				
Nhận Phong bì mật mã đăng nhập 接收登录密码信封 Receiving Log in password envelope	☐ Nhận tại Ngân hàng · 柜台领取 · Receive at counter ☐ Gửi về địa chỉ dưới đây · 邮寄到以下地址 Delivery to the address below:				
Chủ tài khoản ký, đóng dấu 户主签字、盖章 Account holder signature and seal					
Chú ý · 特别提示 · Remark: Ngân hàng cung cấp cho khách hàng sử dụng dịch vụ Ngân hàng điện tử thiết bị Token-key/Digital Token với tính xác thực an toàn, có thể thực hiện các giao dịch giá trị lớn, đạt hiệu quả cao trong việc phòng tránh rủi ro. Ngân hàng kiến nghị Quý khách hàng ủy quyền cho 2 người khác nhau tiến hành nhận thiết bị Token-key/Digital Token và phong bì mật mã. 客户密码器是我行为客户提供的办理电子银行业务的高级别安全工具, 可以进行大额网上资金交易, 有效防范风险. 建议贵单位安排 2 人分别领取客户密码器/Digital Token 和密码信封. Token-key/Digital Token is an high security tool provided by our bank for E-banking customer, which can conduct high value transactions and effectively prevent risks. It is recommended that your organization arrange for 2 people to receive the Token-key/Digital Token and password envelope. DÀNH CHO NGÂN HÀNG · For Bank only · 银行填写: GDV giao Token-key · 银行移交人 (移交密码器) · Teller (transfer Token-key): Kiểm soát viên · 审核人 · Checked by: GDV giao Phong bì mật mã 银行移交人 (移交密码信封) · Teller (transfer Password envelope): Kiểm soát viên · 审核人 · Checked by:					